

Ngày soạn	Day	Ngày	6/10/2025	8/10/2025	7/10/2025	7/10/2025	8/10/2025
			13/10/2025	15/10/2025	14/10/2025	14/10/2025	15/10/2025
			20/10/2025	22/10/2025	21/10/2025	21/10/2025	22/10/2025
			27/10/2025	29/10/2025	28/10/2025	28/10/2025	29/10/2025
23/9/2025		Tiết	3	1	4	1	5
		Lớp	7A	7B	7C	7D	7E

Chủ đề 2 : EM YÊU LÀN ĐIỆU DÂN CA

(Thời gian thực hiện: 4 tiết)

Tiết	Tên bài dạy
5	– Hát bài Đi cấy – Nghe bài dân ca Hát chèo thuyền – Trải nghiệm và khám phá: Tìm những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài Hát chèo thuyền
6	– Dân ca một số vùng miền Việt Nam – Ôn tập bài hát Đi cấy; Thể hiện tiết tấu và ứng dụng đệm cho bài hát
7	– Luyện đọc gam theo mẫu; Bài đọc nhạc số 2 – Hoà tấu
8	– Ôn tập bài hoà tấu, bài tiết tấu – Ôn tập bài hát Đi cấy – Trải nghiệm và khám phá: Xác định âm hưởng dân ca của một nét nhạc

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức:

- Hát: hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát Đi cấy, biết hát kết hợp gõ đệm, đánh nhịp hoặc vận động theo nhạc. Biết biểu diễn bài hát.
- Nghe nhạc: Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm Hát chèo thuyền, biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.
- Đọc nhạc: đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ, tiết tấu Bài đọc nhạc số 2; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.

- Nhạc cụ: Thể hiện đúng mẫu tiết tấu và biết ứng dụng đệm cho bài hát; chơi được bài hòa tấu.
- Thường thức âm nhạc: Nhận biết và nêu được đặc điểm dân ca một số vùng miền

2. Năng lực

a) Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: ý thức chuẩn bị kiến thức, tự đánh giá về quá trình và kết quả thực hiện nhiệm vụ hợp tác nhóm, cá nhân.
- Giao tiếp và hợp tác: khả năng trình bày, sự tương tác tích cực giữa các thành viên trong nhóm khi thực hiện nhiệm vụ.

b) Năng lực đặc thù:

- Thể hiện âm nhạc: Biết thể hiện bài hát, bài đọc nhạc bằng các hình thức, gõ đệm âm hình tiết tấu, hát nối tiếp, hoà giọng.
- Cảm thụ và hiểu biết: Cảm nhận được giai điệu, nội dung, sắc thái của bài hát: Đi cấy, Hát chèo thuyền. Có hiểu biết về dân ca một số vùng miền.
- Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

3. Phẩm chất

- Biết yêu quý, trân trọng âm nhạc dân tộc Việt Nam; biết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá của dân tộc; tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

*** MỤC TIÊU DẠY TRẺ KHUYẾT TẬT**

1. Kiến thức:

- Hát: hát đúng lời ca bài hát Đi cấy, biết hát kết hợp vận động theo nhạc.
- Nghe nhạc: Nghe và vận động cơ thể đơn giản theo tác phẩm Hát chèo thuyền.
- Đọc nhạc: đọc đúng tên Bài đọc nhạc số 2
- Nhạc cụ: Vận động cơ thể động tác khi ứng dụng đệm cho bài hát.
- Thường thức âm nhạc: Nhận biết dân ca một số vùng miền

2. Năng lực

a) Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: biết hợp tác nhóm, cá nhân.

- Giao tiếp và hợp tác: biết tương tác giữa các thành viên trong nhóm khi thực hiện nhiệm vụ.

b) Năng lực đặc thù:

- Thể hiện âm nhạc: Biết thể hiện bài hát, kết hợp vận động đơn giản.
- Cảm thụ và hiểu biết: Cảm nhận được giai điệu, nội dung, sắc thái của bài hát: Đi cấy, Hát chèo thuyền. Có hiểu biết về dân ca một số vùng miền.
- Ứng dụng và sáng tạo âm nhạc: Bước đầu biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua các hoạt động trải nghiệm và khám phá.

3. Phẩm chất

- Biết yêu quý, trân trọng âm nhạc dân tộc Việt Nam; biết giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá của dân tộc; tự hào về truyền thống của quê hương, đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Đàn phím điện tử
- Nhạc cụ gõ, máy chiếu, máy tính và các tư liệu/ file âm thanh phục vụ cho tiết dạy.
- Thực hành thuần thục các hoạt động trải nghiệm và khám phá

2. Học sinh:

- SGK âm nhạc 7, nhạc cụ (nếu có). Tìm hiểu trước thông tin phục vụ cho bài học.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

TIẾT 5

– Hát bài Đi cấy

– Nghe bài dân ca Hát chèo thuyền

– Trải nghiệm và khám phá

(Thời lượng: 1 tiết)

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS vào bài học và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới

b. Nội dung: HS quan sát GV, thực hiện theo yêu cầu

c. Sản phẩm: HS thực hiện theo yêu cầu của GV

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS nghe một số bài hát (Hò sông Mã, Tình ca sông Mã) và yêu cầu HS trả lời: Những bài hát đó thuộc thể loại nhạc nào?

+ Dân ca Thanh Hóa

- GV đưa ra đáp án chính xác, và dẫn dắt vào tiết học hát : Dân tộc ta trải qua hàng ngàn năm dựng và giữ nước, nền văn hóa truyền thống cũng bắt nguồn từ lâu đời. Cha ông ta đã gìn giữ và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống, trong đó có các làn điệu dân ca các vùng miền. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu về dân ca Thanh Hóa qua bài hát Đi cấy.

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: Hát bài Đi cấy.

a. Mục tiêu: HS hát đúng cao độ, trường độ, sắc thái và lời ca bài hát Đi cấy.

b. Nội dung: HS quan sát SGK, thảo luận, trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm: HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - NV1: GV cho HS nghe bài hát kết hợp vận động cơ thể biểu lộ cảm xúc. - NV2: GV yêu cầu HS đọc sgk, kết hợp với kiến thức hiểu biết của mình, trả lời câu hỏi: + Trình bày những hiểu biết của em về thể loại nhạc Dân ca Thanh Hóa?	1. Hát bài Đi cấy. a. Tìm hiểu bài hát - HS nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe bài hát. - Bài hát Đi cấy là bài dân ca Thanh Hóa. - Giới một số nét chính về dân ca Thanh Hóa và xuất xứ của bài hát: + Hát múa đội đèn là một hình thức diễn xướng dân gian kết	1. Hát bài Đi cấy. a. Tìm hiểu bài hát - HS nghe và biểu lộ cảm xúc khi nghe bài hát. - Bài hát Đi cấy là bài dân ca Thanh Hóa. b. Hát Đi cấy. - Hát đúng lời ca bài hát - Kết hợp vận động cơ

+ Cho HS xem tranh ảnh hoặc một số tư liệu về hình thức hát múa đội đèn và giới thiệu một vài nét chính về xuất xứ của bài hát. + Nội dung bài hát nói về điều gì? + Tính chất bài hát? - NV3: GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.  - NV4: GV dạy HS hát từng câu, của lời 1, ghép nối các câu theo nối móc xích: câu 1 nối câu 2, câu 3 hát nối câu 4. + GV đàn theo giai điệu để HS tập hát lời 2. + GV hướng dẫn HS hát cả bài, kết hợp vỗ tay nhịp nhàng, thể hiện sắc thái vui tươi, dí dỏm. + GV yêu cầu HS trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cá nhân. (HS làm tốt lấy điểm thường xuyên) Bước 2: Thực hiện nhiệm	hợp giữa hát và múa vô cùng độc đáo của vùng đất Thanh Hoá. Hát múa đội đèn gồm 10 bài dân ca tạo thành một liên khúc diễn tả những công việc của nhà nông như: gieo mạ, đi cấy, kéo sợi, dệt vải, gặt lúa,... đồng thời thể hiện ước mong mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu của người nông dân. Thường có từ 10 đến 12 người tham gia biểu diễn Hát múa đội đèn, mỗi người sẽ đội lên đầu một đĩa đèn vừa hát, vừa múa. Mỗi câu hát, mỗi bước đi hay mỗi động tác múa đều mô phỏng lại những cảnh sinh hoạt lao động hằng ngày của người nông dân. - Bài hát có cấu trúc 1 đoạn, giai điệu tươi vui, trong sáng. Lời ca được hình thành từ các câu thơ lục bát: Lên chùa bẻ một cành sen Ăn cơm bằng đèn đi cấy sáng trăng Ba cô có bạn cùng chằng Thắp đèn ta sẽ chơi trăng ngoài thềm	thể đơn giản
---	---	---------------------

vụ: + HS thực hiện các yêu cầu của GV + GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS thực hiện. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: + HS trả lời câu hỏi + HS học hát theo hướng dẫn của GV + Các tổ tập hát và sửa cho nhau. Bước 4: Kết luận, nhận định: + GV đánh giá nhận xét, bổ sung nội dung bài hát cùng HS.	Cầu cho trong âm ngoài êm! b. Hát Đi cấy. - Hát theo mẫu - Kết hợp vận động cơ thể - Biểu diễn trước lớp hoặc theo dõi phần trình bày của các bạn để nhận xét đánh giá, bổ sung.	
--	---	--

Hoạt động 2: Nghe nhạc: bài dân ca Hát chèo thuyền

a. Mục tiêu: Cảm nhận được vẻ đẹp của tác phẩm Hát chèo thuyền, biết vận động cơ thể hoặc gõ đệm phù hợp với nhịp điệu.

b. Nội dung: HS quan sát GV, thực hiện theo yêu cầu

c. Sản phẩm: HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - Cho HS xem một số bức ảnh về cảnh chèo thuyền và	2. Nghe nhạc bài Hát chèo thuyền - HS nghe và cảm nhận về giai	2. Nghe nhạc bài Hát chèo thuyền - HS nghe và cảm nhận về giai điệu, nội

yêu cầu HS nêu chủ đề của các bức ảnh đó để dẫn dắt vào nội dung nghe nhạc - Trình chiếu một số thông tin chính về xuất xứ của bài Hát chèo thuyền giới thiệu cho HS - Nêu những yêu cầu khi nghe nhạc. - Mở file nhạc hoặc video cho HS nghe nhạc lần thứ nhất sau đó có thể đặt một số câu hỏi và yêu cầu HS trả lời + Tinh thần cần cù lao động của những người dân làm nghề chài lưới thể hiện ở câu hát nào? +Nghề chài lưới lenh đênh trên sông nước đi khắp mọi nơi thể hiện ở câu hát nào? +Nội dung bài hát muốn nhắn nhủ chúng ta điều gì? +Cụm từ “đô đô khoan đô hậy” do bên “xướng” hay bên “xô” hát? +Nêu cảm nhận của em về bài hát.	điều, nội dung của tác phẩm. - Hát chèo thuyền là một bài dân ca của vùng Bắc Bộ. Nội dung bài hát thể hiện tinh thần cần cù lao động và sự vất vả của những người dân làm nghề chài lưới. Cuộc sống của họ gắn liền với sông nước, lenh đênh khắp mọi nơi. Họ luôn lạc quan, yêu đời và tự tin vào sức lao động của chính mình. Bài dân ca được hát theo hình thức “Xướng – Xô”, giai điệu đan xen giữa sự mềm mại của bè “Xướng” và sự chắc khỏe phù hợp nhịp lao động của bè “Xô”: “đô đô khoan đô hậy”.	dung của tác phẩm.
---	--	---------------------------

- Nhận xét phần trả lời của HS và giới thiệu một số nét chính về tác phẩm. - Mở file nhạc mẫu hoặc video cho HS nghe nhạc lần thứ hai và hướng dẫn HS gõ đệm bằng các nhạc cụ hoặc các động tác cơ thể phù hợp với nhịp điệu của tác phẩm. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: + HS thực hiện các yêu cầu của GV. Luyện tập bài hát. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: + Các nhóm báo cáo kết quả + GV theo dõi phần trình bày và nhận xét Bước 4: Kết luận, nhận định: + GV chốt kiến thức và bổ sung:		
---	--	--

Hoạt động 3: Trải nghiệm và khám phá

a. Mục tiêu: Tìm những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài Hát chèo thuyền

b. Nội dung: HS Tìm những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài Hát chèo thuyền.

c. Sản phẩm: Kết quả thể hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - Đặt câu hỏi cho HS và đưa ra yêu cầu hoạt động: Đọc kĩ lời ca của bài Hát chèo thuyền và tìm ra những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài? - Gv chia nhóm học sinh thảo luận. - Gv gọi các nhóm lên bảng trình bày (HS làm tốt lấy điểm thường xuyên) Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: - HS hoạt động nhóm, làm theo yêu cầu và hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo, thảo luận: - HS tiếp nhận nhiệm vụ, tập luyện và trình bày trước lớp. Bước 4: Kết luận, nhận định: - GV nhận xét, đánh giá, chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.	3. Trải nghiệm và khám phá: Tìm những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài Hát chèo thuyền. Chồng chài, vợ lưới, con câu, Sông Ngô bể Sở biết đâu bến bờ. Khi nên tay kiếm tay cò, Không nên thì cũng chẳng nhờ cậy ai.	3. Trải nghiệm và khám phá: Tìm những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài Hát chèo thuyền. - HS lắng nghe

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu : Học sinh luyện tập bài hát theo nhóm

b. Nội dung : HS nghe nhận xét và vận dụng hát theo các hình thức mà GV yêu cầu

c. Sản phẩm : HS hát đúng theo nhịp và trình bày tốt

d. Tổ chức thực hiện:

*** Hát theo hình thức cá nhân, tổ nhóm**

- Hướng dẫn HS hát cả bài kết hợp vỗ tay hoặc vận động nhịp nhàng, thể hiện sắc thái vui tươi, dí dỏm.

- Gọi 1-2 nhóm lên biểu diễn. HS nhận xét cho nhau

- Gv nhận xét, đánh giá, góp ý cho phần biểu diễn của các nhóm

*** Trả lời câu hỏi: Bài hát *Đi cấy* gợi cho em cảm xúc gì?**

*** HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP CHO TRẺ KHUYẾT TẬT**

- HS hát đúng lời ca bài hát

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu : HS vận dụng- sáng tạo các hiệu cách hát và gõ đệm nhịp $\frac{2}{4}$

b. Nội dung : HS trình bày, biểu diễn bài hát

c. Sản phẩm : HS tích cực biểu diễn âm nhạc, cảm thụ và trình bày hiểu biết về âm nhạc

d. Tổ chức thực hiện

- Vận dụng cách đánh nhịp $\frac{2}{4}$ vào các bài hát có cùng số chỉ nhịp.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn tập thêm bài hát *Đi cấy* và sáng tạo thêm một số động tác vận động phụ hoạ cho bài hát.

TIẾT 6

– Dân ca một số vùng miền Việt Nam

– Ôn tập bài hát Đi cấy; Thể hiện tiết tấu và ứng dụng đệm cho bài hát

(Thời lượng: 1 tiết)

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- a. **Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS vào bài học và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.
- b. **Nội dung:** HS quan sát GV, thực hiện theo yêu cầu
- c. **Sản phẩm:** HS thực hiện theo yêu cầu của GV
- d. **Tổ chức thực hiện:**
 - GV mở bài hát có âm điệu vui tươi, tạo không khí vui vẻ trước khi vào tiết học.
 - HS lắng nghe điệu nhạc.
 - GV dẫn dắt vào bài

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI

Hoạt động 1: Ôn tập bài hát Đi cấy.

- a. **Mục tiêu:** HS biểu diễn thuần thục bài hát.
- b. **Nội dung:** HS thực hiện theo sự hướng dẫn của giáo viên
- c. **Sản phẩm:** HS trình bày bài hát
- d. **Tổ chức thực hiện:**

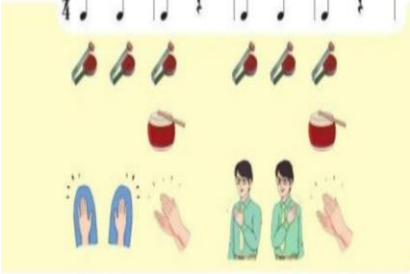
HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - NV1: Mở file nhạc mẫu cho HS nghe lại giai điệu của bài hát một lần. - NV2: GV hướng dẫn HS khởi động giọng hát.	2. Ôn tập bài hát: Đi cấy. - HS nghe và cảm nhận giai điệu bài hát Đi cấy. - HS trình bày bài hát theo hình thức hát đối đáp, hát với động tác múa phụ họa.	2. Ôn tập bài hát: Đi cấy. - HS nghe và cảm nhận giai điệu bài hát Đi cấy. - HS hát đúng lời ca và vận động động tác cơ thể đơn giản theo

 Mồ...ồ...ồ Ma...a...a Mồ...ồ...ồ Ma...a...a...a - NV3: GV mở nhạc đệm và chỉ huy cho HS hát từ một đến hai lần, chú ý thể hiện sắc thái vui tươi, dí dỏm. GV sửa những chỗ HS hát sai. - NV4: GV hướng dẫn HS luyện tập Chia nhóm, hướng dẫn HS luyện tập biểu diễn bài hát với 2 hình thức hát dưới đây: + Hát đối đáp Nhóm 1: Lên chùa ... bạn cùng chẳng. Nhóm 2: Thấp đèn ... ý rằng cầu cho. Hai nhóm cùng hát: Cầu cho trong ấm, êm êm lại ngoài êm. + Hát với động tác múa phụ họa Vừa hát, vừa múa (hoặc nhóm hát, nhóm múa) với những động tác mô phỏng công việc cấy lúa. - GV yêu cầu HS luyện tập rồi trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: - HS luyện tập theo nhóm Bước 3: Báo cáo - HS trình bày bài hát (HS làm	nhạc.
--	--------------

tốt lấy điểm thường xuyên) Bước 4: Kết luận, nhận định: - GV nhận xét và đánh giá học sinh.		
---	--	--

Hoạt động 2: Nhạc cụ: Thể hiện tiết tấu

- a. Mục tiêu:** HS thể hiện đúng mẫu tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể, biết ứng dụng đệm cho bài hát Đi cấy.
- b. Nội dung:** HS khởi động theo sự hướng dẫn của GV
- c. Sản phẩm:** HS trình bày bài hát kết hợp gõ đệm, vận động cơ thể theo tiết tấu.
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - NV1: GV trình chiếu hai âm hình tiết tấu và hướng dẫn HS hát kết hợp vận động cơ thể. - NV2: GV hướng dẫn HS hát bài hát kết hợp gõ đệm mẫu với nhạc cụ gõ và các động tác cơ thể cho HS theo dõi một lần sau đó chia dãy, tổ, nhóm, cặp và yêu cầu HS luyện tập. - NV3: Yêu cầu các nhóm biểu diễn bài hát trước lớp kết hợp gõ đệm theo nhạc cụ và các động tác cơ thể. (HS làm tốt lấy điểm thường xuyên) Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: - Luyện tập theo hướng dẫn của GV	2. Thể hiện tiết tấu a. Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể  <i>Ứng dụng đệm cho bài hát Đi cấy</i> b. Ứng dụng đệm cho bài hát Đi cấy	2. Thể hiện tiết tấu a. Thể hiện tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể - HS lắng nghe và quan sát b. Ứng dụng đệm cho bài hát Đi cấy - HS hát đúng lời ca kết hợp vận động cơ thể đơn giản.

Bước 3: Báo cáo - Gọi 1 số học sinh đại diện nhóm trình bày kết quả - Các nhóm nhận xét Bước 4: Kết luận GV nhận xét và đánh giá		
--	--	--

Hoạt động 3: Dân ca một số vùng miền Việt Nam

- a. Mục tiêu:** Nhận biết và nêu được đặc điểm dân ca một số vùng miền
- b. Nội dung:** HS tìm hiểu về dân ca một số vùng miền theo sự hướng dẫn của GV
- c. Sản phẩm:** HS thực hiện
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: - Mở một vài trích đoạn dân ca một số vùng miền cho HS nghe - Yêu cầu HS theo dõi vào SGK, đặt một vài câu hỏi gợi mở để HS tự tìm hiểu, khám phá kiến thức. - Dân ca là gì? - Vì sao dân ca của các dân tộc, các vùng miền lại có những đặc điểm khác nhau? - Vì sao nước ta lại có kho tàng dân ca phong phú?	3. Dân ca một số vùng miền Việt Nam - HS nghe và cảm nhận giai điệu các bài dân ca một số vùng miền. - Dân ca là những bài hát do nhân dân sáng tác, không rõ tác giả, được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác theo phương thức truyền miệng. Do khác nhau về môi trường sống, hoàn cảnh địa lí, đặc biệt là về ngôn ngữ cho nên dân ca của mỗi dân tộc, mỗi vùng miền đều có âm điệu, phong cách riêng biệt. Là một quốc gia đa dân tộc với nền văn hoá lâu đời, Việt Nam có kho tàng dân ca	3. Dân ca một số vùng miền Việt Nam - HS nghe và cảm nhận giai điệu các bài dân ca một số vùng miền.

- Dân ca Việt Nam có thể chia thành những vùng miền nào? - Hãy kể tên một số bài dân ca thuộc các vùng miền khác nhau? - Hãy hát một vài câu dân ca mà em biết. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: + HS thực hiện các yêu cầu của GV. Luyện tập bài hát. Bước 3: Báo cáo, thảo luận: + Các nhóm báo cáo kết quả + GV theo dõi phân trình bày và nhận xét Bước 4: Kết luận, nhận định: - GV chốt kiến thức và bổ sung	rất phong phú, đa dạng, bao gồm nhiều vùng miền, nhiều thể loại. Người ta thường chia dân ca Việt Nam thành 5 vùng miền chính như sau: + Dân ca miền núi phía Bắc: Miền núi phía Bắc là nơi tập trung sinh sống của rất nhiều dân tộc ít người như Tày, Nùng, Mông, Dao, Thái, Mường, Hà Nhì, Khmú,... vì thế các làn điệu dân ca nơi đây rất phong phú với âm hưởng riêng độc đáo như: hát lượn của người Tày, sli của người Nùng, khắp của người Thái,... + Dân ca vùng trung du và đồng bằng Bắc Bộ: Vùng trung du và đồng bằng Bắc Bộ là nơi sinh ra và nuôi dưỡng nhiều thể loại dân ca đặc sắc như: hát xoan, hát ghẹo, hát đúm, hát ví, hát trống quân, cò lả, hát quan họ,... + Dân ca vùng đồng bằng và ven biển Trung Bộ: Vùng đồng bằng và ven biển Trung Bộ cũng có nhiều thể loại dân ca, phổ biến hơn cả là những điệu hò (Hò sông Mã, Hò mái nhì, Hò mái đẩy, Hò giã gạo,...), hát ví, hát giặm, hát	
--	---	--

	sắc bùa, các điệu lí,... + Dân ca Tây Nguyên: Tây Nguyên là nơi sinh sống của đồng bào các dân tộc như: Ba-na, Ê-đê, Gia-rai, Hrê, Xơ-đăng, Mnông, Mạ, Cơ-ho,... Các bài dân ca nơi đây còn giữ nhiều yếu tố nguyên sơ và thường mang âm hưởng núi rừng với đủ thể loại như: hát ru, hát đồng dao, hát đối đáp nam nữ, hát trong khi lao động, trong những dịp hội hè,... Ví dụ các bài: Ru em (dân ca Xơ-đăng), Hái cà (dân ca Gia-rai), Chiều về (dân ca Ba-na), Ayray (dân ca Ê-đê),... + Dân ca Nam Bộ: Dân ca Nam Bộ nổi tiếng với các thể loại hò và lí. Các điệu hò thường có âm hưởng trữ tình và mang phong cách riêng của từng địa phương (Hò Đồng Tháp, Hò Bến Tre, Hò Trà Vinh,...). Các điệu lí vừa nhiều về số lượng, vừa đa dạng về đề tài và tính chất âm nhạc (Lí kéo chài, Lí đất giồng, Lí con cua, Lí ngựa ô, Lí cái mơn, Lí cây xanh, Lí Ba Tri,...)	
--	--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu : HS luyện tập phần nội dung đã học, hát được theo cách riêng của mình.

b. Nội dung : GV luyện đọc, HS thực hiện theo

c. Sản phẩm : HS đọc đúng quãng

d. Tổ chức thực hiện :

- GV nêu yêu cầu: HS hát bài *Đi cấy kết hợp thể hiện tiết tấu theo nhóm*. (Giáo viên lấy điểm 15 phút)

- Hướng dẫn cách chấm điểm: (HS đạt 2 trong 4 tiêu chí sau xếp loại Đạt)

+ Hát thuộc lời ca

+ Hát đúng giai điệu bài hát

+ Hát đúng cao độ, trường độ bài hát

+ Thể hiện đúng tiết tấu bài hát

- Động viên, đánh giá, xếp loại phần thực hiện của HS.

*** HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP CHO TRẺ KHUYẾT TẬT**

- HS hát đúng lời ca bài hát

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: Từ bài tập trên, học sinh vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

b. Nội dung: HS trình bày, thể hiện được tiết tấu bằng nhạc cụ gõ và động tác cơ thể.

c. Sản phẩm: Kết quả thể hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- Yêu cầu các nhóm vẽ tranh minh họa cho bài hát *Đi cấy*.

- Học sinh hợp tác tích cực với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- GV nhận xét, đánh giá, chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

+ Tập hát nhuần nhuyễn bài hát *Đi cấy*.

+ Tìm hiểu về Bài đọc nhạc số 2

TIẾT 7**– Luyện đọc gam theo mẫu; Bài đọc nhạc số 2****– Hoà tấu****1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS vào bài học và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới.

b. Nội dung: HS quan sát GV, thực hiện theo yêu cầu

c. Sản phẩm: HS thực hiện theo yêu cầu của GV

d. Tổ chức thực hiện:

- GV cho HS nghe nhạc, yêu cầu HS hát và vỗ tay nhịp nhàng theo bài hát.
- HS chăm chú lắng nghe từng đoạn nhạc và đoán bài hát.
- GV dẫn dắt vào tiết học

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**Hoạt động 1: Đọc nhạc: Bài đọc nhạc số 2**

a. Mục tiêu: Đọc đúng tên nốt, cao độ, trường độ, tiết tấu Bài đọc nhạc số 2; biết đọc nhạc kết hợp gõ đệm hoặc đánh nhịp.

b. Nội dung: HS quan sát SGK, thảo luận, trả lời câu hỏi

c. Sản phẩm: HS trình bày bài đọc nhạc số 2 kết hợp với gõ đệm.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ: Nhiệm vụ 1: Luyện đọc gam Đô trưởng GV hướng dẫn HS đọc bài	1. Đọc nhạc a. Luyện đọc gam đô trưởng 	1. Đọc nhạc a. Luyện đọc gam đô trưởng - HS lắng nghe

luyện tập gam Đô trưởng Nhiệm vụ 2: Bài đọc nhạc số 2 - GV giới thiệu bài đọc nhạc số 2 - GV hướng dẫn HS tìm hiểu Bài đọc nhạc số 2: + Có những cao độ và trường độ nào? + Có mấy nét nhạc? - GV hướng dẫn HS luyện tập tiết tấu: - GV hướng dẫn HS đọc từng nét nhạc kết hợp gõ phách, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. -GV hướng dẫn HS đọc nhạc kết hợp gõ đệm theo nhịp. - GV yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân. (HS làm tốt lấy điểm thường xuyên) Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: + HS thực hiện các yêu cầu	 b. Bài đọc nhạc số 2 - Giới thiệu Bài đọc nhạc số 2 + Là trích đoạn của bài hát Lí con sáo Gò Công – Dân ca Nam Bộ + Bài đọc nhạc viết ở nhịp $\frac{2}{4}$ có tính chất vừa phải - Cao độ: Đô, Rê, Mi, Son, La, Si; - Trường độ: Trường độ: trắng, đen chấm đôi, đen, móc đơn - Gõ tiết tấu Mẫu tiết tấu 1  Mẫu tiết tấu 2  - Trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp với các hình thức đã luyện tập.	b. Bài đọc nhạc số 2 - HS đọc đúng tên nốt nhạc bài đọc nhạc số 2
--	---	---

của GV + GV quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn HS thực hiện. Bước 3: Báo cáo - Gọi 1 số học sinh đại diện nhóm trình bày kết quả - Các nhóm nhận xét Bước 4: Kết luận GV nhận xét và đánh giá		
---	--	--

Hoạt động 2: Nhạc cụ: Hoà tấu

- a. Mục tiêu:** HS biết chơi được bài hoà tấu
- b. Nội dung:** HS luyện tập theo sự hướng dẫn của giáo viên
- c. Sản phẩm:** Bước đầu học sinh trình bày được bài hoà tấu kết hợp với nhạc cụ gõ
- d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - NV1: Yêu cầu HS tự tìm hiểu bài hoà tấu và các ngón bấm, các nhạc cụ để chơi phần bè của mình. - NV2: Chia bè, hướng dẫn ngón bấm, cách chơi cho từng bè rồi yêu cầu HS tập chơi từng nét nhạc, sau đó ghép nối các nét nhạc với nhau. - NV3: Chia dãy, tổ nhóm và phân công các nhóm đọc nhạc	2. Nhạc cụ: Hoà tấu - Thực hiện theo hướng dẫn của GV - HS biểu diễn hoà tấu trước lớp 	2. Nhạc cụ: Hoà tấu - HS lắng nghe

kết hợp với các cách gõ đệm. (HS làm tốt lấy điểm thường xuyên) Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - HS quan sát, lắng nghe và làm theo sự hướng dẫn của giáo viên 3: Báo cáo Các nhóm biểu diễn hòa tấu, nhóm khác nhận xét, bổ sung kiến thức cho nhau. 4: Kết luận GV nhận xét và đánh giá		
---	--	--

C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu : HS luyện tập, đọc nhạc kết hợp gõ đệm thuần thục bài đọc nhạc số 2.

b. Nội dung : GV luyện đọc, HS thực hiện theo

c. Sản phẩm : HS đọc đúng quãng

d. Tổ chức thực hiện :

- Chia dãy, tổ nhóm và phân công các nhóm đọc nhạc kết hợp với các cách gõ đệm. **(HS làm tốt lấy điểm thường xuyên)**

- Yêu cầu HS trình bày bài đọc nhạc theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân

- GV nhận xét, đánh giá kỹ thuật luyện của HS, chuẩn kiến thức.

* HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP CHO TRẺ KHUYẾT TẬT

- HS đọc đúng tên nốt nhạc bài đọc nhạc số 2

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu : HS vận dụng- sáng tạo cách đọc nhạc kết hợp gõ đệm nhịp $\frac{2}{4}$

b. Nội dung : HS trình bày, biểu diễn bài hát

c. Sản phẩm : HS tích cực biểu diễn âm nhạc, cảm thụ và trình bày hiểu biết về âm nhạc

d. Tổ chức thực hiện

- Vận dụng cách đánh nhịp $\frac{2}{4}$ vào các bài đọc nhạc có cùng số chỉ nhịp.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn tập thêm Bài đọc nhạc số 2, bài tập hoà tấu với các loại nhạc cụ.
- Ôn tập bài hát Đi cấy.

TIẾT 8**– Ôn tập bài hoà tấu****– Ôn tập bài hát Đi cấy****– Trải nghiệm và khám phá: Xác định âm hưởng dân ca của một nét nhạc****1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS và giúp HS có hiểu biết ban đầu về bài học mới**b. Nội dung:** GV tổ chức trò chơi**c. Sản phẩm:** HS thực hiện theo yêu cầu của GV**d. Tổ chức thực hiện:**

- HS nghe giai điệu và nhận biết tên của một vài bài dân ca?

+ Tổ khúc mùa đèn

+ Hoa trong vườn.

- GV khuyến khích, yêu cầu HS trả lời câu hỏi.

- Gv dẫn dắt vào bài học

2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**Hoạt động 1: Ôn tập bài hoà tấu và bài tiết tấu****a. Mục tiêu:** Chơi thành thạo bài hoà tấu, tiết tấu cùng các bạn.**b. Nội dung:** HS luyện bài hòa tấu theo hướng dẫn của giáo viên**c. Sản phẩm:** HS thực hành bài hòa tấu và bài tiết tấu**d. Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ NV1: Hoà tấu - Yêu cầu HS ôn luyện các bè	1. Ôn tập bài hoà tấu và bài tiết tấu a. Ôn tập hòa tấu - Trình bày bài hoà tấu theo tổ,	1. Ôn tập bài hoà tấu và bài tiết tấu - HS hát kết hợp động tác cơ thể đơn giản theo

theo nhóm hoặc cá nhân. - Yêu cầu từng bè trình diễn phần bè của mình. GV sửa những chỗ HS chơi nhạc cụ chưa đúng (nếu có). - Yêu cầu các bè cùng hoà tấu (nhạc cụ giai điệu, trống nhỏ) NV2: Thể hiện tiết tấu - Yêu cầu HS đọc âm hình tiết tấu trong kết hợp vỗ tay - Thể hiện âm hình tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ , ứng dụng đệm cho bài hát Đi cấy. . Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - Hoạt động nhóm theo sự hướng dẫn của giáo viên Bước 3: Báo cáo - Các nhóm trình bày, nhận xét cho nhau Bước 4: Kết luận Góp ý, nhận xét, đánh giá, xếp loại cho HS.	nhóm, cặp, cá nhân 2 Hoà tấu Lí con sáo Gò Công (Trích) Dân ca Nam Bộ  b. Thể hiện tiết tấu - Ôn lại âm hình tiết tấu - Thể hiện âm hình tiết tấu bằng các nhạc cụ gõ theo yêu cầu của GV.  Ứng dụng đệm cho bài hát <i>Đi cấy</i>	nhạc.
--	---	--------------

Hoạt động 2: Ôn tập bài hát Đi cấy.

- Mục tiêu:** Biết biểu diễn bài hát Đi cấy theo các hình thức khác nhau.
- Nội dung:** HS luyện tập biểu diễn bài hát theo hướng dẫn của giáo viên
- Sản phẩm:** HS trình bày bài hát theo nhiều hình thức khác nhau
- Tổ chức thực hiện:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT
------------------------	------------------	------------------

		(TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ - NV1: Mở nhạc đệm và chỉ huy cho cả lớp hát từ một đến hai lần, chú ý nhắc HS thể hiện tình cảm vui tươi, trong sáng của bài hát và sửa những chỗ HS hát sai (nếu có). - NV2: Chia nhóm, gợi ý cho HS các hình thức ôn bài hát như: hát đối đáp, gõ đệm, vận động... và yêu cầu HS luyện tập. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ - Hoạt động cá nhân, nhóm theo sự hướng dẫn của giáo viên Bước 3: Báo cáo - HS trình bày các nhân, nhóm, các HS khác chú ý theo dõi và nhận xét phần trình bày của các bạn Bước 4: Kết luận Góp ý, nhận xét, đánh giá, xếp loại cho HS.	2. Ôn tập bài hát Đi cấy. - Thảo luận, ôn tập bài hát theo nhóm với các hình thức mà GV gợi ý. - Cả lớp hát và thể hiện đúng sắc thái tình cảm của bài hát. - Trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân	2. Ôn tập bài hát Đi cấy. - Hát đúng lời ca cùng cả lớp hát - Trình bày bài hát theo tổ, nhóm, cặp, cá nhân

Hoạt động 3: Trải nghiệm và khám phá

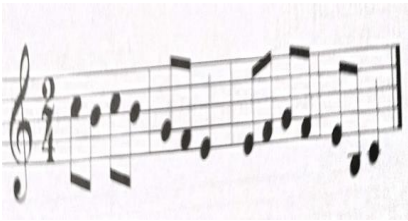
a. Mục tiêu: Biết vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm và khám phá.

b. Nội dung: HS Tìm những câu thơ lục bát được dùng để phát triển thành lời ca của bài Hát chèo thuyền.

c. Sản phẩm: Kết quả thể hiện của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT	SẢN PHẨM CẦN ĐẠT (TRẺ KHUYẾT TẬT)
Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:	3. Trải nghiệm và khám	3. Trải nghiệm và

- Trình chiếu nét nhạc hoặc yêu cầu HS nhìn vào nét nhạc trong SGK trang 15. Yêu cầu HS thể hiện nét nhạc bằng nhạc cụ và xác định nét nhạc đó mang âm hưởng dân ca của vùng miền nào? - Chia nhóm rồi yêu cầu HS luyện tập - Theo dõi và hỗ trợ các nhóm HS luyện tập. - Chỉ định hoặc gọi theo tinh thần xung phong các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm trước lớp. - Yêu cầu các HS khác nhận xét phần trình bày của các bạn. Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ: - HS hoạt động nhóm, làm theo yêu cầu và hướng dẫn của GV Bước 3: Báo cáo, thảo luận: - HS tiếp nhận nhiệm vụ, tập luyện và trình bày trước lớp. Bước 4: Kết luận, nhận định: - GV nhận xét, đánh giá, chốt lại yêu cầu của tiết học và nhận xét giờ học.	phá: Xác định âm hưởng dân ca của một nét nhạc.  - Nét nhạc mang âm hưởng dân ca Tây Nguyên.	khám phá: Xác định âm hưởng dân ca của một nét nhạc. - HS lắng nghe
---	---	--

3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu : Học sinh nghe, xem và cảm nhận âm nhạc

b. Nội dung : HS chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

c. Sản phẩm : HS cảm nhận được giai điệu, hiểu nội dung và thể hiện được bài hát.

d. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức trò chơi: Nghe nhạc đoán câu hát hoặc xem ảnh đoán câu hát

+ Đàn hoặc cho HS nghe giai điệu của một số câu hát trong bài hoặc cho HS xem một số bức ảnh có liên quan đến nội dung câu hát, yêu cầu HS đoán câu hát và thể hiện lại câu hát đó.

*** HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP CHO TRẺ KHUYẾT TẬT**

- GV tổ chức trò chơi: Nghe nhạc đoán câu hát hoặc xem ảnh đoán câu hát

+ Đàn hoặc cho HS nghe giai điệu của một số câu hát trong bài hoặc cho HS xem một số bức ảnh có liên quan đến nội dung câu hát, yêu cầu HS đoán câu hát và thể hiện lại câu hát đó.

- HS chơi trò chơi dưới sự hướng dẫn của giáo viên

4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu : HS vận dụng- sáng tạo các hiểu biết kiến thức, kỹ năng và tích cực thể hiện bản thân trong hoạt động trình bày

b. Nội dung : HS trình bày hiểu biết

c. Sản phẩm : HS tích cực thể hiện âm nhạc, cảm thụ và trình bày hiểu biết về âm nhạc

d. Tổ chức thực hiện:

- Vận dụng, sáng tạo âm nhạc thông qua hoạt động trải nghiệm.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn tập lại các kiến thức đã học trong chủ đề 2